Phụ lục 5

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2026)

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu giáo viên																Trường đặt tại		Ghi chú
		Cộng	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tiếng Anh	Tin học	Âm nhạc	Mỹ thuật	GDTC	GDQP-AN	Công nghệ	Xã ĐBKK	Ấp ĐBKK	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*	*(20)*	
	TỔNG CỘNG	**135**	**14**	**4**	**2**	**7**	**14**	**18**	**12**	**7**	**13**	**12**	**5**	**3**	**11**	**12**	**1**			
1	THPT Tắc Vân	6					1	1	1	1					1	1				
2	THPT Cà Mau	4						1	1				1	1						
3	THPT Thới Bình	4						1	1			1				1				
4	THPT Trần Văn Thời	4	1					1	1				1							
5	THPT Sông Đốc	2	1													1				
6	THPT Cái Nước	2						1			1									
7	THPT Phú Hưng	1						1												
8	THPT Phú Tân	1													1					
9	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	3	1				1									1				
10	THPT Đầm Dơi	1														1				
11	THPT Quách Văn Phẩm	1	1																	
12	THPT Ngọc Hiển	4		1		1		1								1				
13	THPT Phan Ngọc Hiển	2														2				
14	THPT Chuyên Bạc Liêu	3						1	1			1								
15	THPT Lê Hồng Phong	3						2		1										
16	THPT Lê Thị Riêng	2							1			1							x	
17	THPT Giá Rai	7				1		2				1		1	2					
18	THPT Điền Hải	6				1	1	1	1			1			1					

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu giáo viên																Trường đặt tại		Ghi chú
		Cộng	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tiếng Anh	Tin học	Âm nhạc	Mỹ thuật	GDTC	GDQP-AN	Công nghệ	Xã ĐBKK	Ấp ĐBKK	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*	*(20)*	
19	THPT Võ Văn Kiệt	10	1	1	1	1	1		1	2	1	1								
20	THPT Trần Văn Bảy	1														1				
21	THPT Ngan Dừa	6	1			1	1				2		1							
22	THCS và THPT Tân Bằng	2											1	1						
23	THCS và THPT Khánh An	1					1													
24	THCS và THPT Khánh Lâm	1									1							x		
25	THCS và THPT U Minh	1					1													
26	THCS và THPT Tân Lộc	2										1				1				
27	THCS và THPT Tân Lợi	1										1								
28	THCS và THPT Tân Đức	2	1								1									
29	THCS và THPT Vàm Đình	4	1								1	1			1					
30	THCS và THPT Lý Văn Lâm	1													1					
31	THPT Viên An	5		1	1			1	1		1									
32	THCS và THPT Khánh Hưng	8	2			1	2	1	1		1									
33	THCS và THPT Nguyễn Huân	1		1														x		
34	THCS và THPT Bạc Liêu	9	1				2	1		1	2	1			1					
35	phổ thông DTNT Cà Mau	1							1										x	
36	THCS và THPT Trần Văn Lắm	2						1							1					
37	THCS và THPT Lê Văn Đẩu	4	1					1				1	1							
38	THCS và THPT Vĩnh Hưng	6	1			1	1			1	1					1				
39	THCS và THPT Tân Phong	4										1			1	1	1			CNCN
40	THPT Gành Hào	2	1				1													

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu giáo viên																Trường đặt tại		Ghi chú
		Cộng	Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tiếng Anh	Tin học	Âm nhạc	Mỹ thuật	GDTC	GDQP-AN	Công nghệ	Xã ĐBKK	Ấp ĐBKK	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*	*(20)*	
41	THCS và THPT Ninh Thạnh Lợi	1									1							x		
42	Trung tâm GDTX Cà Mau	1								1										
43	Giáo dục chuyên biệt Cà Mau	3					1		1						1					